

ĐỌC SÁCH

PHẢN BIỆN SÁCH: “VĂN HÓA SA HUỲNH VỚI ĐÔNG NAM Á”

Quảng Đại Tuyên*, Đồng Thành Danh**, Kiều Văn Vũ***

Khảo cổ học về văn hóa Sa Huỳnh là một mảng nghiên cứu thu hút rất nhiều sự quan tâm của nhiều chuyên gia trong và ngoài nước. Sau hơn 100 năm nghiên cứu với 3 giai đoạn chính: giai đoạn 1909-1960, giai đoạn 1975 đến đầu thập niên 90 của thế kỷ 20, những năm 90 của thế kỷ 20 đến thập niên đầu thế kỷ 21. Cho đến nay nghiên cứu về văn hóa Sa Huỳnh đã đạt nhiều thành tựu quan trọng. Bên cạnh nhiều nhà khảo cổ học cũng đã có nhiều nhà khoa học tên tuổi tham gia vào nghiên cứu này như M. Vinet, Madeleine Colani, H. Parmentier, Cabarre, Olov Janse, Wilhelm G. Solheim, Saurin, H. Fontaine, Trần Quốc Vượng, Hà Văn Tấn, Po Dharma, Lâm Thị Mỹ Dung, Trần Kỳ Phương, Cao Xuân Phổ, Ngô Văn Doanh, Lê Đình Phụng, Lương Ninh v.v... Chính vì vậy, khi được biết có một nghiên cứu về Sa Huỳnh với tiêu đề “*Văn hóa Sa Huỳnh với Đông Nam Á*” của một nhóm tác giả được công bố thì chúng tôi rất kỳ vọng sẽ được cập nhật và học hỏi thêm những phát hiện mới về nghiên cứu Sa Huỳnh.

Sách *Văn hóa Sa Huỳnh với Đông Nam Á* của nhóm tác giả Nguyễn Văn Chừng, Dương Minh Chính, Lê Văn Công, Lê Sơn, Nguyễn Văn Thanh, Lê Quốc Ân, Nguyễn Quốc Chiến được ấn hành bởi Nhà xuất bản Hồng Đức (Hà Nội) vào năm 2015. Cuốn sách dày 283 trang, ngoài lời giới thiệu (của PGS, TS Phan An thuộc Viện Hàn Lâm Khoa học Xã hội Việt Nam), lời nói đầu của TS Lê Sơn (thuộc nhóm tác giả), mục lục và phụ lục thì có 4 chương chính:

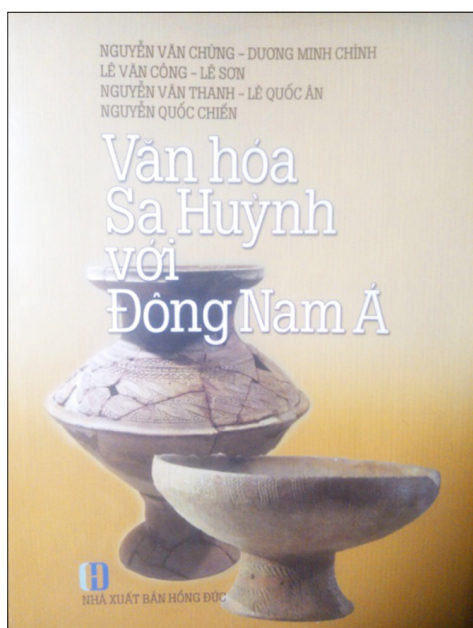
- Chương 1: Những vương quốc hùng mạnh đã từng tồn tại trên dải đất Việt Nam trong quá khứ.
- Chương 2: Ba trung tâm văn hóa thời cổ Đông Sơn, Sa Huỳnh, Óc Eo.
- Chương 3: Người Sa Huỳnh.
- Chương 4: Nước Việt Thường Thị, nước Lâm Ấp.

Nội dung của quyển sách chủ yếu “giới thiệu” về 100 năm nghiên cứu Sa Huỳnh, các đặc điểm của văn hóa Sa Huỳnh, mối liên hệ với văn hóa Đông Sơn, và đặc biệt các tác giả còn dành nhiều trang sách để bàn lịch sử Champa hay miền Trung Việt Nam trong quá khứ. Theo quan điểm của các tác giả này, dải đất

* Nghiên cứu sinh, Trường Đại học Queensland, Australia.

** Trung tâm Nghiên cứu Văn hóa Chăm tỉnh Ninh Thuận.

*** Nhà nghiên cứu tự do.



Bìa 1 cuốn sách Văn hóa Sa Huỳnh với Đông Nam Á.

của vương quốc Champa chỉ tồn tại trong khu vực Kauthara và Panduranga (Khánh Hòa - Ninh Thuận - Bình Thuận). Các phần đất từ núi Thạch Bi (Phú Yên) cho đến Nghệ An thuộc lãnh thổ của vương quốc Đại Việt vốn bị Champa chiếm đóng và phải đến thời Lê Thánh Tông mới thu hồi lại được. Bên cạnh đó, các tác giả khẳng định lãnh thổ của “nước ta” từ thời Hai Bà Trưng kéo dài từ Hợp Phố, Giao Chi, Cửu Chân đến Nhật Nam, cụ thể là từ tỉnh Quảng Tây (Trung Quốc) cho đến ranh giới Phú Yên-Khánh Hòa (trang 11). Tuy nhiên, công trình của nhóm tác giả chứa đựng nhiều hạn chế và sai lệch về mặt học thuật cần được chỉnh sửa và bổ sung, bài viết này sẽ trình bày một số những sai lầm và thiếu sót về khoa học của cuốn sách hầu cung cấp một cách nhìn chân xác về lịch sử.

1. Tiêu chí của một công trình nghiên cứu khoa học

Xét về tiêu chí của một công trình khoa học mang tính hàn lâm, đủ khả năng đứng vững trước các phản biện khoa học, chúng tôi nhận thấy cuốn sách này vấp phải một số nhược điểm sau đây.

1.1. Về bố cục và nội dung của cuốn sách

Như đã nói, cuốn sách có 283 trang, nhưng bố cục phân chia không đồng đều, chương thì quá nhiều (chương 3 có đến 48 trang), chương thì quá ít (chương 4 chỉ có 11 trang), hai chương còn lại (chương 1, 2) mỗi chương có khoảng 20 trang. Thêm vào đó, phần nội dung chính (gồm 4 chương) chỉ có 103 trang (từ trang 27 đến trang 130), nhưng phần phụ lục lại chiếm đến 147 trang (từ trang 131 đến trang 278). Thông thường trong một bài nghiên cứu khoa học nghiêm túc phần phụ lục không thể có số lượng lớn hơn phần nội dung chính của công trình được. Đây chính là nhược điểm lớn nhất của cuốn sách khi so sánh với các công trình khoa học thực thụ.

Về mặt nội dung, cuốn sách này chỉ là một công trình khảo cứu mang tính tổng hợp, tập hợp lại các nguồn tư liệu đã có trước đó về Sa Huỳnh. Trong phần *Sa Huỳnh một thế kỷ phát hiện và nghiên cứu* (từ trang 15 đến 26), nhóm tác giả chỉ tiến hành công tác tổng hợp các quan điểm của một số các học giả, nhà nghiên cứu về Sa Huỳnh như một bài tường thuật về hội thảo 100 năm phát hiện và nghiên cứu văn hóa Sa Huỳnh chứ chưa đi vào nghiên cứu. Trong chương 1, nhóm tác giả

chủ yếu sao chép lại bài viết về Phù Nam - Chân Lạp của Phạm Đức Mạnh (trang 27-30) và G. Maspero về Champa (trang 30-48).

Riêng phần nội dung chính về Sa Huỳnh được trình bày trong các chương 2, 3 cũng có vấn đề, cụ thể phần II của chương 2 có mục *Những tương đồng và dị biệt giữa văn hóa Đông Sơn và văn hóa Sa Huỳnh* (trang 57-66) mà nội dung hoàn toàn giống với bài viết của TS Dương Văn Sáu trước đó?⁽¹⁾ Tương tự, mục tiếp theo là *Giao lưu giữa văn hóa Đông Sơn và văn hóa Sa Huỳnh* (trang 66-69) cũng có nội dung sao y nguyên bản từ bài viết *Giao lưu giữa văn hóa Đông Sơn và văn hóa Sa Huỳnh qua tư liệu khảo cổ học* của tác giả Nguyễn Văn Tiến đăng trên trang mạng của Đại học văn hóa.⁽²⁾ Chương 3 mang tựa *Người Sa Huỳnh*, chiếm khối lượng lớn trong phần nội dung, tuy nhiên chủ yếu tổng kết lại các kết quả khai quật và nghiên cứu trước đó, chủ yếu trình bày khái quát quá trình phát hiện và nghiên cứu Sa Huỳnh cũng như khảo tả một số di tích Sa Huỳnh ở Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định (Trung Trung Bộ).

Ở chương 4, các tác giả đề cập đến Việt Thường Thị và Lâm Ấp có 11 trang, là phần tác giả trình bày quan điểm của mình rằng chủ nhân của văn hóa Sa Huỳnh không phải là Champa (trang 120) và biên giới nước ta thời Hai Bà Trưng đến tận núi Thạch Bi (trang 123), nhưng đến một nửa nội dung là trích dẫn và sao lục nguyên văn các công trình của Maspero, *Đại Việt sử ký toàn thư*, *Hán thư*, *Nam sử*, ngoài ra còn trích dẫn một đoạn ngắn trong *Tấn thư* (trang 128).... Tuy nhiên, điều đáng nói là ở phần cuối chương lại đặt thêm một phần phụ lục (dịch tư liệu tiếng Hán và tiếng Pháp của B. Boroutte) thay vì đặt ở phần phụ lục lớn ở cuối sách, như vậy cuốn sách có hai phần phụ lục: phụ lục của chương 4 và phụ lục của toàn bộ cuốn sách, chúng tôi chưa hề thấy một cuốn sách nào có phần đặt bố cục kỳ lạ như vậy!

Còn riêng về phần phụ lục (của toàn bộ sách) dù chiếm số lượng nhiều, nhưng đó lại không phải là phần do các tác giả tự nghiên cứu hay phân tích mà chủ yếu lại là phần dịch toàn văn các bài viết của một số học giả nước ngoài về văn hóa Sa Huỳnh (trừ phụ lục 6 là bài giới thiệu ngắn về Bảo tàng Sa Huỳnh ở Hội An). Cuối cùng là phần *Giới thiệu thư mục tham khảo về văn hóa Sa Huỳnh* (trang 279-282) với 48 danh mục tài liệu, chúng tôi không hề biết các giả nêu danh mục này ra để làm gì vì nhóm tác giả không hề tham khảo hay có một trích dẫn nào đối với hầu hết các bài viết ấy.

1.2. Về nguồn tư liệu tham khảo và trích dẫn

Cuốn sách viết về nền văn hóa Sa Huỳnh và khảo cổ học miền Trung, nhưng chủ yếu sử dụng các nguồn tư liệu đã cũ của các học giả phương Tây đầu thế kỷ XX như L. Malleret, L. Colani, H. Parmentier, W. Solheim II, O. Jansé, J. Chidanel... mà không tham khảo hay có một trích dẫn nào với các bài viết, các

phát hiện mới về Sa Huỳnh.⁽³⁾ Trong chương 2 và 3 là chương chủ yếu viết về Sa Huỳnh và khảo cổ miền Trung, nhưng tác giả không hề có một trích dẫn các sách, tạp chí hay các công trình nghiên cứu khoa học kể trên, mà chủ yếu sao lại một số bài viết của Colani, Malleret (trang 82), của nhóm tác giả Phan Xuân Biên, Phan An, Phan Văn Dốp (trang 115-118), còn lại hầu hết đều viết chay, không thấy có trích dẫn nguồn nào.

Ngoài Sa Huỳnh và khảo cổ học miền Trung các tác giả còn dành sự quan tâm đến chủ đề vương quốc Lâm Ấp và Champa (chương 1 và chương 4), chính vì thế các tác giả chủ yếu sử dụng các nguồn tài liệu sơ cấp như *Hán thư*, *Tấn thư*, *Nam sử*, *Đại Việt sử ký toàn thư*, thứ cấp như *Le Royaume Champa* của G. Maspero, *Essai d'Histoire des Populations Mongtagnardes du Sud-Indochinois* của B. Bourotte, *Việt Nam sử lược* của Trần Trọng Kim. Tuy nhiên, đây chỉ là một danh mục tài liệu rất hạn chế và chứa đựng nhiều sai sót về Lâm Ấp và Champa mà các tác giả sử dụng làm nguồn tham khảo.

Xét về các nguồn tài liệu sơ cấp là *Hán thư*, *Tấn thư*, *Nam sử* và *Đại Việt sử ký toàn thư*, ta thấy đây chỉ là một vài trong số rất nhiều sử liệu cổ mà nội dung liên quan đến Lâm Ấp - Champa, bản thân nội dung hay tính xác thực của các nguồn tư liệu sơ cấp (của Trung Hoa và Đại Việt) luôn cần phải cân nhắc kỹ lưỡng, chính bản thân các tác giả của cuốn sách này cũng thừa nhận điều đó: “*Tuy nhiên, nên biết là các tư liệu cổ sử đều thiếu các tư liệu xác thực và thường ghi chép rất khái lược, có khi thiếu mạch lạc*” (trang 119). Như vậy, thay vì sử dụng thêm nhiều tư liệu sơ cấp khác của cổ sử Trung Hoa như *Thủy kinh chú*, *Hải ngoại kỷ sự*, *Tống thư*, *Nam Tề thư*, *Lương thư*, *Trần thư*, *Tùy thư*, *Cựu Đường thư*, *Tân Đường thư*...⁽⁴⁾ hay các cổ sử Việt như *Việt sử lược*, *Lĩnh Nam chí*... để cùng đối chiếu, so sánh nhận diện đúng bản chất lịch sử thì các tác giả chỉ sử dụng bốn văn bản trên để chứng minh cho các luận điểm của mình.

Đối với các nguồn tư liệu thứ cấp, nhóm tác giả này lại sử dụng các nguồn tư liệu ít ỏi, bản thân các công trình đó lại rất cũ, chứa đựng nhiều sai lệch và thiếu sót về Lâm Ấp và Champa, nhất là cuốn sách về Champa của Maspero đã được L. Arousseau và L. Finot phê bình.⁽⁵⁾ Mặt khác từ sau công trình của Maspero, nhiều công trình khác đã ra đời cũng dành sự quan tâm đến chủ đề này với nhiều nội dung và quan điểm mới, như các cuốn sách của R. Stein, G. Coedes. Po Dharma, Lafont,⁽⁶⁾ chưa kể đến hàng trăm công trình, bài viết nghiên cứu về Champa khác.... Trong cuốn sách mà chúng tôi đang phản biện, tên tuổi và tác phẩm của các nhà nghiên cứu ở trên hầu như không được nhắc đến, điều đó cho thấy, các tác giả không cập nhật các nghiên cứu mới nhất về lịch sử Lâm Ấp và Champa trong mấy chục năm gần đây, từ đó tác giả sử dụng các quan điểm rất lạc hậu của Maspero, Bourotte hầu chứng minh các lập luận của mình.

2. Các quan điểm và nhận định của nhóm tác giả

Dù không thể hội đủ các tiêu chuẩn cơ bản của một tác phẩm nghiên cứu khoa học, từ cách phân chia bố cục, nội dung cho đến cách sử dụng và trích dẫn nguồn tài liệu, nhưng các tác giả của cuốn sách vẫn đưa ra nhiều quan điểm về khảo cổ và lịch sử Sa Huỳnh, Champa và Trung Trung Bộ. Cho nên, chắc chắn rằng các quan điểm và nhận định của các tác giả đưa ra sẽ có nhiều thiên kiến, chủ quan thậm chí thiếu tính đúng đắn về khoa học, gây hậu quả tiêu cực cho nhận thức lịch sử trong tương lai. Trong phần này chúng tôi sẽ phản bác và đính chính một số quan điểm ý kiến như vậy trong cuốn sách.

2.1. Các vấn đề liên quan đến phạm vi và chủ thể của văn hóa Sa Huỳnh

Trong suốt công trình này, nhóm tác giả dành nhiều quan tâm đến nền văn hóa Sa Huỳnh, một nền văn hóa thời tiền nhà nước (tiền sử, sơ sử) ở miền Trung Việt Nam. Theo đó, các tác giả tìm lập luận chứng minh rằng chủ nhân của nền văn hóa Sa Huỳnh ở Trung Trung Bộ (từ Quảng Nam đến Phú Yên) là người Việt, chứ không phải là người tiền Champa (những người đã lập nên nhà nước Champa sau này). Tức là họ cũng đồng thời phủ nhận sự chuyển biến liên tục từ tiền Sa Huỳnh - Sa Huỳnh - tiền Champa (Lâm Ấp và các chính thể tương đương) - Champa đã được nhiều nhà khảo cổ thừa nhận.

Xin dẫn chứng cụ thể từng nhận định sai của nhóm nghiên cứu này:

- Trang 9: Ngay ở Lời nói đầu các tác giả cho rằng:

“Sa Huỳnh nằm trong địa phận nước ta trước khi bị quân Chăm xâm chiếm. Miền Trung Bộ (từ đèo Hải Vân đến đèo Cả) chỉ thuộc vào chính quyền Champa từ tiền bán thế kỷ III CN đến cuối thế kỷ XV CN. Đó là thời cực thịnh của vương quốc Champa. Trước khi vua Lê Thánh Tông phục hồi được miền đất này thì suốt gần mười ba thế kỷ, miền Trung Trung bộ là thuộc địa của chính quyền Champa. Miền Trung Trung Bộ, từ đèo Cả đến đèo Hải Vân không hề là bản địa của dân tộc Chăm như nhiều người lầm tưởng...”

- Ở trang 10 các tác giả viết tiếp:

“... Miền Trung Trung Bộ, từ đèo Cả đến đèo Hải Vân không hề là đất bản địa của dân tộc Chăm như nhiều người lầm tưởng.

Chính ngành khảo cổ đã khẳng định điều đó.

Tác giả John G. Chidainel trong bài viết “Một số đồ gốm Sa Huỳnh và những mối liên quan với các di chỉ khảo cổ khác ở Đông Nam Á” cho rằng:

“Nền văn hóa này không chia sẻ những ảnh hưởng của Trung Quốc và Ấn Độ, thường thấy tại bán đảo Ấn Trung vào thời đầu của kỷ nguyên Kitô giáo. Mặc dù không xác định được những mối liên hệ bản chất giữa người Sa Huỳnh với người

Chàm nguyên thủy nhưng những phương thức chôn cất của họ hướng tới một điểm sẽ kết nối với những người chủ của mộ cự thạch Thượng Lào'. (Xem Phụ lục 5).

Nhà khảo cổ trứ danh thế giới, làm Trưởng Ban Khảo cổ của Viện Viễn Đông Bác Cổ, ngài Henri Parmentier trong bài viết “Những hố chum ở Sa Huỳnh”, Parmentier nhấn mạnh:

‘Qua các di vật tìm được ở Sa Huỳnh thiếu tất cả các chứng tích về nền văn minh Chàm...

Sự độc lập hoàn toàn của các trang trí với nghệ thuật xa xưa, xưa hơn nghệ thuật Chàm, không cho phép gắn các hố khảo cổ này với người Chàm...’.

- Rồi cuối cùng các tác giả khẳng định:

“... Sa Huỳnh không phải là đất bản địa của dân tộc Chàm mà là thuộc địa của chính quyền Chàm trong một thời kỳ lâu dài gần mười ba thế kỷ để khiến cho nhiều nhà nghiên cứu có cái nhìn hạn chế...’.

- Ở chương 4, trang 120, các tác giả cũng viết:

“...Ngày nay dưới ánh sáng của Khảo cổ học đang phát triển thì những năm vào thế kỷ III trước CN cho biết vùng này đã hình thành một loại nhà nước sơ khai. Nhà nước ấy nhất định không phải là tổ tiên của người Champa, vì theo Parmentier thì:

‘Qua các di vật tìm được ở Sa Huỳnh thiếu tất cả các chứng tích về nền văn minh Chàm’ và ‘Sự độc lập hoàn toàn của các trang trí với nghệ thuật xa xưa, xưa hơn nghệ thuật Chàm, không cho phép gắn các hố khảo cổ này với người Chàm’...’.

Có thể thấy, chỉ viện dẫn hai nhà nghiên cứu phương Tây (chưa tính là lập lại hai lần bài viết của Parmentier) nhưng tác giả muốn phủ nhận người tiền Champa là chủ nhân của nền văn hóa Sa Huỳnh. Như chúng tôi đã đề cập, những nghiên cứu của J. Chidainel và H. Parmentier là những nghiên cứu rất xưa, trong thời điểm mà các phát hiện về Sa Huỳnh vẫn còn ở giai đoạn đầu tiên, hàng chục năm sau khi các bài viết này ra đời, nhiều phát hiện mới về Sa Huỳnh liên tiếp xuất hiện, làm thay đổi nhiều nhận thức về nền văn hóa ấy. Tuy nhiên, nhóm tác giả dường như không cập nhật chúng, đây là lỗi nghiêm trọng nhất của một công trình khoa học.

Trong thực tế, những phát hiện mới đã làm thay đổi các nhận thức cơ bản về chủ nhân và phạm vi của văn hóa Sa Huỳnh của các học giả phương Tây trước đây. Theo các nghiên cứu mới, chủ nhân của văn hóa Sa Huỳnh chính là người bản địa, chính họ đã đóng góp vào sự chuyển biến từ Sa Huỳnh sang giai đoạn hình thành các nhà nước sơ khai ở miền Trung như Lâm Ấp và sau này là Champa, phạm vi của nền văn hóa này không chỉ bó hẹp ở Trung Trung Bộ (Quảng Nam đến Phú Yên) mà còn đến tận Nam Trung Bộ (Khánh Hòa đến Bình Thuận).⁽⁷⁾ Quá trình chuyển biến từ Sa Huỳnh - Lâm Ấp - Champa là một quá trình liên tục, chủ yếu chuyển biến từ tác động nội sinh hơn là các tác nhân cơ học bên ngoài, tức từ Sa

Huỳnh sang tiền Champa không hề có sự can thiệp từ bên ngoài, do đó chủ nhân của văn hóa Sa Huỳnh là những người tiền Champa.⁽⁸⁾

2.2. Sai lệch về một số vấn đề của Champa và Đại Việt

Một khi đã phủ nhận vai trò hậu duệ của người Champa đối với nền văn hóa cổ Sa Huỳnh, nhất là ở miền Trung Trung Bộ (mà theo các tác giả là từ Quảng Nam đến Phú Yên), các tác giả tìm cách chứng minh lãnh thổ của người Việt, trước thế kỷ II - III SCN, kéo dài đến núi Thạch Bi, trong khi nước Champa được hình thành ở phía nam Thạch Bi, chỉ từ sau khi lập quốc họ mới mở rộng cương vực lên phía bắc đến dãy Hoành Sơn (Quảng Bình) và xác lập cương vực hai nước ở đó cho đến khi nhà nước Đại Cồ Việt hình thành (thế kỷ X). Quan điểm này của các tác giả được thể hiện rõ nhất qua các đoạn sau:

- Trang 31: Dựa vào nghiên cứu của Coedes để khẳng định mảnh đất của vương quốc Champa vốn thuộc Đại Việt:

“...Ở phía Nam, vào 192 CN, nhà nước Champa được hình thành trong vùng các tỉnh Khánh Hòa, Ninh Thuận và Bình Thuận ngày nay, lệ thuộc vương quốc Phù Nam... Theo Coedes, thì người Chăm tiến hành cuộc tấn công này (miền Trung trung bộ) vào 193, có thể là người Chăm Hindu hóa. Vào năm 248, họ chiếm miền đất thuộc xứ Huế ngày nay...” (Bourotte).

...Qua bia ký đã khai quật được có thể xác định kinh đô thời lập quốc của nhà nước Champa, vào thế kỷ 2 là vùng Kauthara (Khánh Hòa ngày nay), cho thấy nơi hình thành vương quốc Chăm là Nam Trung bộ...”.

- Trang 32, các tác giả tiếp tục đưa ra các phán đoán cảm tính:

“...Từ địa bàn ban đầu là nam trung bộ, quân Champa đã từng bành trướng về phía nam và phía tây, nhưng ở nam bộ và tây nguyên, họ đụng phải vương quốc Phù Nam rồi vương quốc Khmer hùng mạnh nên không lâu sau là quân Champa bị đẩy lùi. Thế là họ dồn sức mở rộng về phía Bắc, nơi người Việt đang bị đế quốc Hán thống trị. Người Việt bấy giờ bị tước hết quyền tự vệ, còn quân đội thống trị trú đóng nơi vùng sâu xa thì rất yếu kém...”

Đọc qua đoạn trên ta thấy chỉ dựa vào quan điểm của Bourotte, các tác giả cho rằng vương quốc Champa hình thành ở Nam Trung Bộ, trong khi các nhà nghiên cứu đã chứng minh tiền thân của Champa là Lâm Ấp - một quốc gia độc lập từ Trung Hoa vào năm 192 ở vùng Huế, Quảng Nam ngày nay.⁽⁹⁾ Thật ra Bourotte, và cả nhóm tác giả cuốn sách này, đã đi theo “lối mòn” của G. Maspero trước đó, người đã đánh đồng giữa chính thể Lâm Ấp (Huế, Quảng Nam) với vị vua tự xưng là hậu duệ của Sri Mara (Phù Nam) chủ nhân của tấm bia ký Võ Cạnh ở Khánh Hòa.⁽¹⁰⁾

Các tác giả tiếp tục: *“...Lâu nay, công luận chỉ nói nhiều về việc quân Việt đánh đuổi, chiếm đất của người Chăm mà không biết rằng trước đó quân Chăm*

thừa thế người Việt tay không vũ khí đã cướp phá, chiếm đất của người Việt suốt gần một nghìn năm [chứng cứ lịch sử nào để chứng minh sự kiện này và ở giai đoạn nào trong lịch sử?]. Đến đầu thế kỷ thứ III CN thì quân Chăm đã chiếm hết miền Trung Trung bộ. Quân Chăm tiếp tục đánh lên phía Bắc, đã lấn chiếm nước ta từ núi Thạch Bi đến Nghệ An [Giai đoạn này người Việt đã có quốc gia hay chưa? Quốc gia này có ranh giới lãnh thổ như thế nào? Những bằng chứng nào để chứng minh cho luận điểm này của các tác giả?]. Quân Hán chỉ đẩy lùi quân Chăm về phía Hoành Sơn mà thôi, cho đến khi bị vua Ngô Quyền đánh đuổi về Tàu. Vua Ngô Quyền chưa giải phóng được phần đất phía Nam bị quân Chăm xâm chiếm [Giai đoạn lịch sử này có sự hiện diện của quốc gia nào với ranh giới lãnh thổ ra sao? Có sự kiện lịch sử nào đề cập vấn đề này không hay các tác giả tự bịa ra?]. Các vua Lê Hoàn, các vua triều Lý, các vua triều Trần đều tìm cách lấy lại phần đất phía Nam [Các vị vua Lê Hoàn là các vị vua nào? Rõ ràng ngay cả lịch sử Đại Việt, nhóm tác giả cũng không nắm vững. Giới khoa học gọi giai đoạn lịch sử này là nhà Tiền Lê còn trong tác phẩm này nhóm tác giả lại sử dụng danh xưng mới là “Các vị vua Lê Hoàn”], nhưng phải đến thời vua Lê Thánh Tông, quân ta mới đẩy lùi hết quân Chăm, khôi phục hoàn toàn phần đất nước phía Nam tức là miền Trung Trung Bộ...” [Ngay cả lịch sử Đại Việt cũng không hề nói đến việc khôi phục hoàn toàn lãnh thổ Đại Việt ở phía nam. Các sử liệu chỉ ghi chép là tấn công thành Vijaya và sát nhập lãnh thổ này vào đất Đại Việt. Các tác giả chắc đọc sự kiện lịch sử năm 1471 sau khi quân Đại Việt tấn công, chiếm thành Đồ Bàn và tiêu diệt hơn 60 ngàn dân Chăm và sau đó bang Vijaya bị sát nhập vào lãnh thổ Đại Việt] (Đoạn 2 trang 32).

Champa từ một quốc gia có lãnh thổ chủ quyền rõ ràng⁽¹¹⁾ và được ghi chép trong lịch sử lại trở thành một kẻ đi xâm chiếm đất Đại Việt, và bản thân các tác giả này công nhận rằng, việc lấy lại phần lãnh thổ này là hiển nhiên. Đây là một sự phi báng tráo trở đối với lịch sử. Ở Đông Nam Á cổ đại cho đến trung đại, lịch sử của mỗi quốc gia đều có cương vực rõ ràng, có những ghi chép lịch sử rõ ràng, ấy vậy mà các tác giả lại tráo trở lịch sử không một bằng chứng nào để chứng minh điều này.

Các tác giả lại tiếp tục phi báng lịch sử với những luận điệu vô chứng cứ: “Có người thấy người Chăm lập kinh đô Trà Kiệu ở Quảng Nam, kinh đô Đồ Bàn ở Bình Định trong vùng đất Trung Trung bộ mà nay vẫn còn đó các di tích như Mỹ Sơn, thành Đồ Bàn và mạng lưới tháp Chăm rải rác ở đó nên lầm tưởng miền đất ấy là đất bản địa của dân tộc Chăm. Phải biết rằng, các di tích ấy chỉ xuất hiện từ thế kỷ IV CN đến thế kỷ IX CN, thời bành trướng của vương quốc Champa. Từ vùng Khauthara (Khánh Hòa) bản địa, theo đà bành trướng lên phía Bắc, họ đã dời đô ra Bình Định rồi Quảng Nam, sau cùng họ rút lui trở lại Bình Định để cuối cùng lui về Phan Rang...” [Các tác giả dường như chưa học về lịch sử Việt Nam với các triều đại khác nhau. Từ giai đoạn nào người Việt vào vùng đất Champa? Sử liệu có ghi rõ ràng. Ngay cả sau 1471, vùng đất Champa vẫn là một vùng đất xa

lạ của người Việt, những lớp người di cư đầu tiên là những tội phạm bị đầy ải chứ không phải là dân thường⁽¹²⁾].

Một điều nữa, các tác giả dường như không biết rằng, Champa là một quốc gia liên bang với 5 tiểu bang khác nhau.⁽¹³⁾ Mỗi bang có tổ chức chính trị - hành chính khác nhau và lệ thuộc vào một nhà nước mạnh nhất. Những luận điểm của các tác giả chứng tỏ họ chưa hiểu được vấn đề này. Hay các tác giả chỉ biết dựa vào công trình nghiên cứu của Maspero vốn đã lỗi thời trong nghiên cứu lịch sử Champa? Nếu các tác giả chưa có khả năng tiếp cận những dữ liệu nước ngoài được cập nhật, xin tìm hiểu những nghiên cứu của Lafont, Po Dharma, William Southworth, Vickery...⁽¹⁴⁾ để tiếp cận những thành tựu nghiên cứu mới về lịch sử và khảo cổ học Champa với những lập luận khoa học và chứng cứ rõ ràng.

Các tác giả cũng không hiểu về tư tưởng-văn hóa của tộc người Champa: Người Champa không bao giờ đi chiếm vùng đất khác. Bởi vì trong quan điểm truyền thống của họ, vùng đất của tổ tiên là vùng đất thiêng, những vùng đất có sự xâm phạm của người khác là vùng đất của sự ô uế nên tránh xa. Lịch sử đã ghi chép lại nhiều lần về các sự kiện vua Chế Bồng Nga tấn công vào thành Thăng Long và không hề chiếm đóng vùng đất này. Trong giai đoạn 1367-1389 quân Champa đã có 12 lần tấn công Đại Việt và 3 lần tiến thẳng vào Thăng Long nhưng không bao giờ chiếm cứ đất này.⁽¹⁵⁾

- Tiếp theo ở trang 34 các tác giả viết:

“Thời kỳ vương quốc Chăm xâm lược nước ta rất là khốc liệt. Khốc liệt hơn khi ta đánh giành lại. Quân Chăm đã tiến hành xâm lược nước ta là một sự thật lịch sử, nhưng lại không được sử ta nhắc tới vì đó là thời Tiền Đại Cổ Việt”. [Đọc đến đoạn này chúng tôi đang tự hỏi là những ghi chép lịch sử nào để các tác giả khẳng định giai đoạn này là khốc liệt và quân Chăm xâm lược nước “ta”? Nếu không có lịch sử “ta” nhắc tới thì bằng chứng đâu để tác giả khẳng định điều này? Nhìn toàn bộ lại câu này, chúng tôi thật sự không hiểu ý kết của các tác giả bởi câu văn lủng củng. Tại sao lại sử “ta” không nhắc tới là vì đó là thời Tiền Đại Cổ Việt?].

- Trang 35: *“...Thời hưng thịnh nhất của nước Champa, kinh đô đặt tại Indrapura (Quảng Nam) và miền đất biên giới phía bắc của nước ấy là Châu Địa Lý. Hai xác định về biên giới khi lập quốc và khi cực thịnh nêu trên, làm lộ dần ra vùng đất Trung Trung bộ là vùng đất mà vương quốc Champa chiếm được trong giai đoạn bành trướng. Đó là thời kỳ nước ta nằm dưới ách thống trị của đế quốc Trung Hoa.... Đến khoảng thế kỷ thứ V, thì họ dời kinh đô đến Indrapura (Quảng Nam) và biên giới phía bắc của họ đẩy lên tới Châu Địa Lý (Quảng Bình). Thế rồi, khi nước ta giành được độc lập, khi yên mặc bắc thì ta tiến tới việc giành lại phần lãnh thổ bị mất ở phía nam. Quân vua Lê Đại Hành đánh chiếm kinh đô Indrapura (Quảng Nam)”*. [Đây có phải là sự ngụy biện cho việc xâm chiếm đất Champa

không? Về mặt học thuật, lập luận này của tác giả sẽ có giá trị nếu có những chứng cứ xác thực. Còn nếu chỉ nêu ra ý tưởng với những lập luận vô lý và vô căn cứ thì sẽ coi như vô giá trị trong khoa học].

- Trang 36: “...*Tư liệu thư tịch cho biết* [không biết các tác giả đang nói về thư tịch nào?], *vwong quốc Champa đã trải qua nhiều triều đại như các triều đại: Gangarajia, Paduranga, Indrapura, Vijaya, Panduranga II...* [Vương quốc Champa không hề có tên các triều đại như vậy, vài tên trên đây là tên của mỗi tiểu bang] *với bốn trung tâm lớn là Amaravati, Vijaya, Panduranga, Virapura, Kauthara...*” [Nhóm tác giả đã dựa quá nhiều vào nghiên cứu của Maspero về lịch sử Champa mà nhiều nhà sử học đã đánh giá lại. Champa là quốc gia liên bang nhưng những trung tâm này các tác giả hiểu như là trung tâm của một quốc gia tập quyền như cơ cấu tổ chức chính trị của Đại Việt chăng?].

- Trang 37: “...*Dân cư không đông lắm gồm người Chăm miền đồng bằng duyên hải và người Thượng miền núi. Người Thượng không thay đổi nhiều so với thời xa xưa. Người Chăm gọi họ là “mọi” hay “người Thượng”, giống như cách gọi của người Việt...*” [Người Chăm không bao giờ gọi các dân tộc ở cao nguyên Trung Phần là Mọi mà có danh xưng riêng cho mỗi tộc người Tây Nguyên. Các danh xưng của các dân tộc này còn được ghi chép trong các bia ký Champa như Kiratas hay Mlecche’a (chỉ chung cho các tộc người sống ở miền cao), Randaiy (Ê Đê), Mada (Ba Na hay Mạ)...⁽¹⁶⁾ Ngược lại từ Mọi, xuất xứ từ “Tomoi” (tiếng Ba Na) có nghĩa là “khách”, hay “người lạ”, sau này được người phương Tây, nhất là người Pháp biến thành Rumoi hay Kemoi để chỉ chung cho các sắc dân miền núi, cuối cùng khi xuống đến vùng của người Việt từ này mất đi tiền tố chuyển thành Moi hay Mọi theo quy tắc đơn âm của tiếng Việt⁽¹⁷⁾].

- Cũng ở đoạn 3 của trang này, các tác giả viết: “...*Có lẽ nguồn gốc người Chăm là người Malayo - Polynesian. Người ta liệt ngôn ngữ Chăm vào hệ ngôn ngữ Malayo - Polynesian, có vay mượn nhiều ở các ngôn ngữ láng giềng...*” [Các tác giả hình như chưa bao giờ đọc tài liệu về nguồn gốc ngôn ngữ Chăm. Chuyện khoa học đã chứng minh hàng trăm năm nay về nguồn gốc ngôn ngữ Chăm vốn là Malayo-Polynesian⁽¹⁸⁾ rồi mà đến nay các tác giả vẫn đang nói là “CÓ LẼ”. Ngôn ngữ này vay mượn từ ngôn ngữ láng giềng nào?].

- Trang 39: “*Các đẳng cấp xã hội trong xã hội người Chăm, giống như ở Ấn Độ, được chia làm bốn đẳng cấp: Brahman, Kastriya, Vacya và Cudras. Nhưng sự phân chia ấy ở người Chăm có vẻ công thức hơn là thực tế. Những nghiên cứu lịch sử khá dè dặt khi nhắc đến các đẳng cấp trong xã hội Champa vì không có nhiều cứ liệu để chứng minh*”. [Không hiểu là tác giả nói “sự phân chia đẳng cấp ở người Chăm có vẻ công thức hơn thực tế” là thế nào? Và, ngay cả tên gọi của bốn đẳng cấp trong Bà-la-môn giáo, nhóm tác giả cũng ghi sai: đẳng cấp thứ 3 là Vaishya và đẳng cấp cuối cùng là Sudra chứ không phải “Cudras”].

- Trang 42: Đoạn 3: Trong đoạn nói về Vương triều 1, nhóm tác giả có nhận định: “*Người lập ra vương quốc Chăm là Cri Mara, nhưng sau đó dòng trực hệ tuyệt tự, ngôi vua chuyển sang hẳn một người tên Phạm Hùng... Phạm Hùng cũng như các vị vua trước đó tìm cách bành trướng lên phía Bắc, kéo quân đi cướp bóc các thành thị của Việt Nam để về làm giàu....*” [Xin nói rằng, đây là thời kỳ mà các vùng đất phía bắc Champa vẫn chịu sự đô hộ của phong kiến phương bắc. Phải tới năm 938, với chiến thắng lịch sử của Ngô Quyền trên sông Bạch Đằng với quân Nam Hán, nước Âu Lạc mới chính thức độc lập và tự chủ. Còn danh xưng Việt Nam chỉ xuất hiện vào thời Gia Long và Minh Mạng mà thôi. Giai đoạn thành lập Lâm Ấp đã có các “thành thị của Việt Nam chưa”? Danh xưng tộc người Việt xuất hiện từ khi nào?].

Chỉ mới 42 trang mà có hàng trăm lỗi, chúng tôi không đủ kiên nhẫn để phản biện mỗi đoạn trong nghiên cứu này của nhóm tác giả. Hơn nữa, nhóm tác giả này liên tục sao chép các đoạn văn và được lặp đi lặp lại nhiều lần chỉ trong vài chục trang. Liệu đây thực sự là một công trình nghiên cứu? Vai trò của nhà xuất bản trong việc biên tập và kiểm duyệt nghiên cứu này ra sao? Với một nghiên cứu quá nhiều sai lệch thế này, trách nhiệm của nhà xuất bản như thế nào?

Cuối cùng nhưng quan trọng nhất, một vấn đề sai sót mà tác giả luôn vấp phải chính là vấn đề phân biệt giữa Chăm (hay Chăms) với Champa hay phân biệt giữa vương quốc Chăm (hay Chăms) với vương quốc Champa. Trong cuốn sách, nhiều khi tác giả viết người Chăm, quân Chăm, chính quyền Chăm, nhà nước Chăm và vương quốc Chăm (trang 30, 32, 34, 37, 38, 39, 41, 119, 126-129...) đôi khi lại viết người Champa, quân Champa, vương quốc Champa. Như vậy, các tác giả đã vấp phải một sai lầm là đánh đồng Chăm (hay Chăms) với Champa, trong khi đây là hai thuật ngữ có nội hàm hoàn toàn khác nhau. Các nhà khoa học đã chứng minh Chăm (hay Chăms) là tên gọi của một dân tộc cấu thành nên vương quốc Champa, còn Champa là tên Phạn ngữ của một vương quốc bao gồm nhiều sắc dân trong đó có người Chăm, đây là hai thuật ngữ có nội dung khác biệt.⁽¹⁹⁾

3. Kết luận

Một tác phẩm khoa học phải luôn được đánh giá một cách nghiêm túc về hình thức lẫn nội dung, tác phẩm có giá trị thật sự là một tác phẩm đạt được đầy đủ các tiêu chí về mặt học thuật, các quan điểm và nhận định trong tác phẩm phải dựa trên những căn cứ xác đáng lấy các suy luận logic và các nguồn tư liệu đáng tin cậy làm nền tảng. Tuy nhiên, cuốn sách *Văn hóa Sa Huỳnh với Đông Nam Á* mà chúng tôi đang tiếp cận lại không hội đủ các tiêu chí của một công trình khoa học nghiêm túc vì các lý do sau:

- Đây không thể xem là một công trình nghiên cứu khoa học, bởi nội dung không có gì mới. Nghiên cứu Sa Huỳnh đã có trên 100 năm nay nhưng những gì mà nhóm tác giả này đưa ra không có những điểm nào mới. Tiếp đến, nội dung quá lạc

đề so với tiêu đề sách. Các lập luận không chứng cứ và rất vô lý. Sách này không xứng đáng là một tài liệu nghiên cứu khoa học để cho các nhà khoa học tham khảo.

- Người Chăm, vương quốc và văn hóa Champa đã tồn tại trên dải đất miền Trung Tây Nguyên hàng ngàn năm mà các nhà khoa học trong nước và quốc tế thừa nhận. Sau khi Champa sáp nhập vào Việt Nam, lịch sử đã sang trang, người Champa cũng đã chịu nỗi đau với quá khứ và hiện tại. Nghiên cứu này cố tình xát vào vết thương lịch sử của người Chăm. Hiện nay, quyển sách này đang gây sự căm phẫn của người Chăm với nhóm tác giả nghiên cứu và cả nhà xuất bản khi cho phép in tác phẩm này. Điều này chắc hẳn trái với chủ trương của Đảng và Nhà nước trong việc cố kết và hài hòa giữa các dân tộc với nhau. Trong nghiên cứu này, các tác giả đặt mình ở vị trí trên cao hơn là “tư tưởng Đại Kinh” để phán đoán vô lý về những chứng cứ lịch sử ngược lại với những công trình nghiên cứu giá trị hàng trăm năm của các học giả trong nước và quốc tế.

- Đất nước Việt Nam ngày nay là của 54 dân tộc khác nhau vốn từng có quá trình phát triển lịch sử đa dạng chứ không phải đất nước của riêng một dân tộc nào. Trong nghiên cứu lịch sử, điều sai lầm nhất của nhóm tác giả này chính là luôn luôn thể hiện tư tưởng Đại Kinh khi dùng từ “nước ta” chỉ ám chỉ dân tộc đa số. Nước ta trong lịch sử là nước nào? Nước họ là nước nào? Không lẽ những quốc gia và dân tộc trong lịch sử hiện vẫn đang tồn tại và xây dựng một đất nước Việt Nam thống nhất lại không được thừa nhận?

- Trao đổi lịch sử với con mắt định kiến và luôn hằn sâu tư tưởng Đại Kinh liệu thực sự cần cho một nền khoa học Việt Nam đa dân tộc? Hay khoa học và cả sử học ở Việt Nam chỉ dành cho người Kinh viết nên? Tư tưởng Đại Kinh trong khi viết nghiên cứu thế này sẽ là một điều tạo nên khoảng cách giữa người Kinh và các tộc người thiểu số ở Việt Nam (thấy rõ nhất là khoảng cách và định kiến giữa nhà khoa học Kinh và Chăm từ nghiên cứu này) – Những tộc người vốn từng có các giá trị lịch sử - văn hóa - ý thức tộc người khác nhau trên dải đất Việt Nam ngày nay.

Chính vì lẽ ấy, chúng tôi yêu cầu các tác giả phải rút lại các quan điểm phi khoa học của mình và nhà xuất bản nên thu hồi lại cuốn sách này.

Q Đ T - Đ T D - K V V

CHÚ THÍCH

- (1) Xem link tại: <http://huc.edu.vn/vi/spct/id131/NHUNG-KHAC-BIET-GIUA-VAN-HOA-DONG-SON-VA-VAN-HOA-SA-HUYNH-O-VIET-NAM/>
- (2) <http://huc.edu.vn/vi/spct/id181/GIAO-LUU-VAN-HOA-DONG-SON-VA-VAN-HOA-SA-HUYNH--QUA-TU-LIEU-KHAO-CO-HOC/>
- (3) Về các nghiên cứu mới nhất về văn hóa Sa Huỳnh xem thêm:
 - Andreas Reinecke, Nguyễn Chiêu, Lâm Thị Mỹ Dung 2002, *Những phát hiện mới về văn hoá Sa Huỳnh*, Nxb Linden Soft 1;

- Nguyễn Lân Cường 2007, “Người Sa Huỳnh”, Bài viết trong hội thảo đề tài cấp bộ *Giao lưu và hội nhập văn hóa trong thời đại Sắt sớm ở miền Trung Việt Nam*. Tư liệu Viện Khảo cổ học;
 - Lâm Thị Mỹ Dung 2005, *Một số vấn đề khảo cổ học ven biển miền Trung Việt Nam giai đoạn chuyển tiếp từ văn hóa Sa Huỳnh sang văn hóa Champa*, Đề tài cấp ĐHQG, Tư liệu Bảo tàng Nhân học; Lâm Thị Mỹ Dung 2008, *Nghiên cứu quá trình chuyển biến từ sơ sử sang lịch sử sớm ở miền Trung Trung Bộ và Nam Trung Bộ Việt Nam*, Đề tài khoa học trọng điểm của ĐH Quốc gia Hà Nội, Tư liệu Bảo tàng Nhân học;
 - Nguyễn Giang Hải 1992, “Mộ chum Sa Huỳnh ngoài văn hóa Sa Huỳnh”, Trong *NPHMVKCH 1991*, Viện KHXHVN, Hà Nội, tr. 93-94;
 - Nguyễn Thị Hảo, Hoàng Thúy Quỳnh 2008, “Mộ đất văn hóa Sa Huỳnh”, Bài viết trong hội thảo *NPHMVKCH 2008*;
 - Vũ Quốc Hiền 1999, “Các con đường hình thành văn hóa Sa Huỳnh”, Trong *Hội thảo khoa học 90 năm phát hiện và nghiên cứu văn hóa Sa Huỳnh*;
 - Đoàn Ngọc Khôi 1999, “Văn hóa Sa Huỳnh dưới góc nhìn văn hóa biển”, Trong *Hội thảo khoa học 90 năm phát hiện và nghiên cứu văn hóa Sa Huỳnh*;
 - Đoàn Ngọc Khôi 2004, “Vai trò của các đảo ven bờ và vùng duyên hải trong nghiên cứu văn hóa Sa Huỳnh ở miền Trung Việt Nam”, Trong *Một thế kỷ Khảo cổ học Việt Nam* (tập I), Nxb KHXH, Hà Nội, tr. 771-792;
 - Phạm Thị Ninh 2008, *Giao lưu và hội nhập văn hóa giai đoạn Sắt sớm ở miền Trung Việt Nam*, Đề tài khoa học cấp bộ. Tư liệu Viện khảo cổ học;
 - Ngô Thế Phong 1997, “Văn hóa Sa Huỳnh trong khung cảnh Đông Nam Á”, tạp chí *Khảo cổ học*, số 4, tr. 45-57;
 - Ngô Thế Phong 1999, “Tư liệu về Sa Huỳnh và một vài tham góp về mối quan hệ của văn hóa Sa Huỳnh”, Trong *Hội thảo khoa học 90 năm phát hiện và nghiên cứu văn hóa Sa Huỳnh*;
 - Trịnh Sinh 1999, “Mối quan hệ phía Bắc và phía Nam của văn hóa Sa Huỳnh”, Trong *Hội thảo khoa học 90 năm phát hiện và nghiên cứu văn hóa Sa Huỳnh*;
 - Chủ Văn Tàn 2004, “Văn hóa Sa Huỳnh - nhìn lại mười thập kỷ phát hiện và nghiên cứu”, Trong *Một thế kỷ Khảo cổ học Việt Nam* (tập I), Nxb KHXH, Hà Nội, tr. 727-739 v.v...
- (4) Về bản dịch các tác phẩm này có thể tham khảo: Lương Ninh 2006, *Vương quốc Champa*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, tr. 349-391.
 - (5) L. Arousseau 1914, “Compte - Rendu de G. Maspero: Le Royaume de Champa (1910)”, *BEFEO* 14 - 9, pp. 8-43; L. Finot 1928, “Compte - Rendu de G. Maspero: Le Royaume de Champa (1928)”, *BEFEO* 28, pp. 285-292.
 - (6) R. Stein 1947, *Le Linyi sa localisation, sa contribution à la formation du Champa et ses liens avec la Chine*. Han Hiue, Pékin; G. Coedes 1964, *Les Etats Hindouisés d'Indochine et d'Indonésie*, Paris; Dohamine - Dorohiem 1965, *Dân tộc Chăm lược sử*, Saigon; Po Dharma 1987, *Le Panduranga - Campa (1802-1835)*, EFEO, Paris (bản dịch tiếng Việt mang tựa đề: *Vương quốc Champa: Lịch sử 33 năm cuối cùng*, IOC - Champa, San Jose, 2012); Lafont 2011, *Vương quốc Champa: Địa dư - Dân cư - Lịch sử*, IOC - Champa, San Jose.
 - (7) Trần Quốc Vượng (Chủ biên) 1985, *Những di tích thời tiền sử và sơ sử ở Quảng Nam - Đà Nẵng*, Nxb Đà Nẵng; Vũ Công Quý 1991, *Văn hóa Sa Huỳnh*, Nxb Văn hóa Dân tộc, Hà Nội; Phan Xuân Biên - Phan An - Phan Văn Dỗp 1991, *Văn hóa Chăm*, Nxb Khoa học Xã hội, Hà

- Nội, tr. 13-52; Ngô Văn Doanh 2002, *Văn hóa cổ Champa*, Nxb Văn hóa Dân tộc, Hà Nội, tr. 47, 52; Trần Quốc Vượng (Chủ biên) 2006, *Cơ sở văn hóa Việt Nam*, Nxb Giáo dục, Hà Nội, tr. 125-128; Lương Ninh 2006, sđd, tr. 10.
- (8) Lâm Thị Mỹ Dung 2008, *Nghiên cứu quá trình chuyển biến từ sơ sử sang sơ kỳ lịch sử ở miền Trung Trung Bộ và Nam Trung Bộ Việt Nam*, Đề tài NCKH trọng điểm, ĐHQG, mã số QGTĐ.06.07, 2008, Tư liệu Khoa Lịch sử và Tư liệu Bảo tàng Nhân học, Trường ĐHKHXH&NV, Hà Nội; Lâm Thị Mỹ Dung 2009, "Sa Huynh Regional and Inter-Regional Interactions in the Thu Bon Valley, Quang Nam Province, Central Vietnam", *Bulletin of the Indo-Pacific Prehistory Association* 29, pp. 68-75. Xem thêm: Lâm Thị Mỹ Dung 2013, Vai trò của yếu tố nội sinh và ngoại sinh trong sự hình thành nhà nước sớm ở miền Trung Việt Nam (<http://khoalichsu.edu.vn/bai-nghien-cu/479-vai-tro-ca-yu-t-ni-sinh-va-ngoi-sinh-trong-s-hinh-thanh-nha-nc-sm-min-trung-vit-nam-pgsts-lam-th-m-dung>).
- (9) G. Maspero 1928, *Le Royaume de Champa*, Van Oest, Paris, pp. 50-51; R. Srein 1947, sđd, tr. 241-245; Dohamine - Dorohiem 1965, sđd, tr. 29-30; Lương Ninh 2006, sđd, tr. 19-20; Lafont 2011, sđd, tr. 136-137; Po Dharma 2012, sđd, tr. 53. Xem thêm: Đào Duy Anh 1957, *Lịch sử cổ đại Việt Nam*, tập 4, Hà Nội, tr. 74-88; Phan Khoang 1970, *Việt sử xứ Đàng Trong*, Khai trí, Saigon, 19-20; Trần Quốc Vượng (Chủ biên) 1985, sđd, tr. 140; G. Coedes 2011, *Cổ sử các quốc gia Ấn Độ hóa ở Viễn Đông*, Nxb Thế giới, Hà Nội, tr. 93-94; Lê Thành Khôi 2014, *Lịch sử Việt Nam từ nguồn gốc đến giữa thế kỷ XX*, Nxb Thế giới, Hà Nội, tr. 116-117.
- (10) G. Maspero 1928, sđd, pp. 51-52.
- (11) Về các vấn đề liên quan đến địa dư và biên giới Champa - Đại Việt xem: T. Quach - Langlet 1988, "Le carte historique de l'ancien Campa", *Actes du séminaire sur le Campa organisé à l'Université de Copenhague* (1987), CHCPI, Paris, pp. 27-47; Đào Duy Anh 2012, *Đất nước Việt Nam qua các đời*, Nxb Thuận Hóa, Huế; Đồng Thành Danh 2015, "Xác định lại ranh giới Đại Việt - Champa trong lịch sử", tạp chí *Xưa và Nay*, số 458, tr. 17-21.
- (12) Về cuộc Nam tiến của người Việt xem thêm: Phan Khoang 1970, sđd, tr. 16-17.
- (13) Po Dharma 2012, sđd, tr. 54.
- (14) Lafont, 2011, sđd; Po Dharma 2012, sđd; W. Southworth 2001, *The Origins of Campa in Central Vietnam: A Preliminary Review*, School of Oriental and African Studies (SOAS), University of London, London; W. Southworth 2004, "The Coastal States of Champa", *Southeast Asia from Prehistory to History*, biên tập bởi I Glover and P. Bellwood, Routledge Curzon, London, pp. 209 - 233; M. Vickery 2005, "Champa Revised", *Asia Research Institute*, Working Paper Series No. 37, March 2005, <http://www.nus.ari.edu.sg/pub/wps.htm>.
- (15) Xem thêm: Po Dharma 2008, "Nguyên nhân suy tàn của vương quốc Champa", *Chompaka* 9, IOC - Champa, San Jose, tr. 30-34.
- (16) Dohamine - Dorohiem 1965, sđd, tr. 59; Dominique Nguyen 2003, *Từ vịnh Hroi - Việt*, IOC - Champa, San Jose, tr. 7.
- (17) Henri Maitre 2008, *Rừng người Thượng*, phần III, Nxb Tri thức, Hà Nội, tr. 19-20.
- (18) Nguyễn Tuấn Triết 2000, *Lịch sử phát triển của tộc người Mã Lai - Đa Đảo*, Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội, tr. 7; Thành Phần 2007, *Danh mục Thư tịch Chăm ở Việt Nam*, Nxb Trẻ, TP Hồ Chí Minh, tr. 11; Nhiều tác giả 2011, *Ngôn ngữ Chăm thực trạng và giải pháp*, Nxb Phụ nữ, Hà Nội, tr. 5; G. Moussay 2015, *Ngữ pháp tiếng Chăm*, Nxb Văn hóa - Văn nghệ, TP Hồ Chí Minh, tr. 7-8.

- (19) B. Gay 1988, "Vue nouvelle sur la composition ethnique du Campa", *Actes du séminaire sur le Campa organisé à l'Université de Copenhague* (1987), sđd, pp. 52-56; P-B. Lafont 2011, sđd, pp. 48-49; Po Dharma 2012, sđd, tr. 12-13; Dominique Nguyen 2003, sđd, tr. 13-14; Sakaya 2010, *Văn hóa Chăm nghiên cứu và phê bình*, Nxb Phụ nữ, Hà Nội, tr. 132-134.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Aourousseau. L 1914, "Compte - Rendu de G. Maspero: Le Royaume de Champa (1910)", *BEFEO* 14-9, pp. 8-43.
2. Đào Duy Anh 1957, *Lịch sử cổ đại Việt Nam*, tập 4, Hà Nội.
3. Đào Duy Anh 2012, *Đất nước Việt Nam qua các đời*, Nxb Thuận Hóa, Huế.
4. Phan Xuân Biên - Phan An - Phan Văn Dốp 1991, *Văn hóa Chăm*, Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội.
5. Coedes. G 1964, *Les Etats Hindouisés d'Indochine et d'Indonésie*, Paris.
6. Coedes. G 2011, *Cổ sử các quốc gia Ấn Độ hóa ở Viễn Đông*, Nxb Thế giới, Hà Nội.
7. Dohamine - Dorohiem 1965, *Dân tộc Chăm lược sử*, Saigon.
8. Ngô Văn Doanh 2002, *Văn hóa cổ Champa*, Nxb Văn hóa Dân tộc, Hà Nội.
9. Dominique Nguyen 2003, *Từ vưng Hroi - Việt*, IOC - Champa, San Jose.
10. Lâm Thị Mỹ Dung 2008, *Nghiên cứu quá trình chuyển biến từ sơ sử sang sơ kỳ lịch sử ở miền Trung Trung Bộ và Nam Trung Bộ Việt Nam*, Đề tài NCKH trọng điểm, ĐHQG, mã số QGTD.06.07, 2008, Tư liệu Khoa Lịch sử và Tư liệu Bảo tàng Nhân học, Trường ĐHKHXH & NV, Hà Nội.
11. Lâm Thị Mỹ Dung 2009, "Sa Huynh Regional and Inter-Regional Interactions in the Thu Bon Valley, Quang Nam Province, Central Vietnam", *Bulletin of the Indo-Pacific Prehistory Association* 29, pp. 68-75.
12. Lâm Thị Mỹ Dung 2013, "Vai trò của yếu tố nội sinh và ngoại sinh trong sự hình thành nhà nước sớm ở miền Trung Việt Nam" (<http://khoalichsu.edu.vn/bai-nghien-cu/479-vai-tro-ca-yu-t-ni-sinh-va-ngoi-sinh-trong-s-hinh-thanh-nha-nc-sm-min-trung-vit-nam-pgsts-lam-th-m-dung>).
13. Đồng Thành Danh 2015, "Xác định lại ranh giới Đại Việt - Champa trong lịch sử", tạp chí *Xưa và Nay*, số 458, tr. 17-21.
14. Finot. L 1928, "Compte - Rendu de G. Maspero: Le Royaume de Champa (1928)", *BEFEO* 28, pp. 285-292.
15. Gay. B 1988, "Vue nouvelle sur la composition ethnique du Campa", *Actes du séminaire sur le Campa organisé à l'Université de Copenhague* (1987), CHCPI, Paris, pp. 52-56.
16. Phan Khoang 1970, *Việt sử xứ Đàng Trong*, Khai trí, Saigon.
17. Lê Thành Khôi 2014, *Lịch sử Việt Nam từ nguồn gốc đến giữa thế kỷ XX*, Nxb Thế giới, Hà Nội.
18. Lafont 2011, *Vương quốc Champa: Địa dư - Dân cư - Lịch sử*, IOC - Champa, San Jose.
19. G. Maspero 1928, *Le Royaume de Champa*, Van Oest, Paris.
20. Maitre. H 2008, *Rừng người Thượng*, phần III, Nxb Tri thức, Hà Nội.
21. Moussay. G 2015, *Ngữ pháp tiếng Chăm*, Nxb Văn hóa - Văn nghệ, TP Hồ Chí Minh.
22. Lương Ninh 2006, *Vương quốc Champa*, Nxb Đại học Quốc gia, Hà Nội.
23. Nhiều tác giả 2011, *Ngôn ngữ Chăm thực trạng và giải pháp*, Nxb Phụ nữ, Hà Nội.
24. Nguyễn Tuấn Triết 2000, *Lịch sử phát triển của tộc người Mã Lai - Đa Đảo*, Nxb Khoa học Xã hội, Hà Nội.

25. Po Dharma 2008, “Nguyên nhân suy tàn của vương quốc Champa”, *Chompaka* 9, IOC - Champa, San Jose, tr. 15-40.
26. Po Dharma 2012, *Vương quốc Champa: lịch sử 33 năm cuối cùng*, IOC - Champa, San Jose.
27. Thành Phần 2007, *Danh mục thư tịch Chăm ở Việt Nam*, Nxb Trẻ, TP Hồ Chí Minh.
28. Quach - Langlet. T 1988, “Le carte historique de l’ancien Campa”, *Actes du séminaire sur le Campa organisé à l’Université de Copenhague* (1987), CHCPI, Paris, pp. 27-47.
29. Vũ Công Quý 1991, *Văn hóa Sa Huỳnh*, Nxb Văn hóa Dân tộc, Hà Nội.
30. Stein. R 1947, *Le Linyi Sa localisation, sa contribution à la formation du Champa et ses liens avec la Chine*, Han Hiue, Pékin.
31. Southworth. W 2001, *The Origins of Campa in Central Vietnam: A Preliminary Review*, School of Oriental and African Studies (SOAS), University of London, London.
32. Southworth. W 2004, “The Coastal States of Champa”, *Southeast Asia from Prehistory to History*, I Glover và P. Bellwood biên tập, Routledge Curzon, London, pp. 209-233.
33. Sakaya 2010, *Văn hóa Chăm nghiên cứu và phê bình*, Nxb Phụ nữ, Hà Nội.
34. Trần Quốc Vượng (Chủ biên) 1985, *Những di tích thời tiền sử và sơ sử ở Quảng Nam - Đà Nẵng*, Nxb Đà Nẵng, Đà Nẵng.
35. Trần Quốc Vượng (Chủ biên) 2006, *Cơ sở văn hóa Việt Nam*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
36. Vickery. M 2005, “Champa Revised”, *Asia Research Institute*, Working Paper Series No. 37, March 2005, <http://www.nus.ari.edu.sg/pub/wps.htm>.

TÓM TẮT

Sa Huỳnh và Champa là những mảng nghiên cứu thực sự thu hút nhiều sự quan tâm của chuyên gia trong và ngoài nước. Hàng năm, những công trình nghiên cứu về Sa Huỳnh và Champa luôn được công bố để chia sẻ và thông báo những kết quả nghiên cứu đến với giới học thuật và độc giả. Những trao đổi về các công trình nghiên cứu được công bố cũng thực sự rất sôi động. Trong bài viết này, chúng tôi muốn trao đổi và phản biện về cuốn sách *Văn hóa Sa Huỳnh với Đông Nam Á* của nhóm tác giả Nguyễn Văn Chừng, Dương Minh Chính, Lê Văn Công, Lê Sơn, Nguyễn Văn Thanh, Lê Quốc Ân, Nguyễn Quốc Chiến được ấn hành bởi Nhà xuất bản Hồng Đức (Hà Nội) vào năm 2015. Nhóm chúng tôi đã chỉ ra ba nhận thức sai lầm từ công bố của nhóm tác giả này: 1) Về khoa học: đầy sai lầm; 2) Về quan hệ dân tộc: dễ gây ngộ nhận, mất đoàn kết; từ đó 3) Độc giả phổ thông tiếp nhận tri thức sai lạc và nguy hiểm.

ABSTRACT

ARGUING AGAINST THE BOOK “VĂN HÓA SA HUỖNH VỚI ĐÔNG NAM Á” (SA HUỖNH CULTURE WITH THE SOUTH EAST ASIA)

Sa Huỳnh and Cham cultures really attract the interest of domestic and foreign experts. Annually, research works on them are published to share the results to the academic circles and readers. The exchange of published works is also exciting. In this article, we want to argue against the book “Văn hóa Sa Huỳnh với Đông Nam Á” (Sa Huỳnh Culture with the South East Asia) of authors Nguyễn Văn Chừng, Dương Minh Chính, Lê Văn Công, Lê Sơn, Nguyễn Văn Thanh, Lê Quốc Ân, Nguyễn Quốc Chiến published by Hong Duc Publishing House (Hanoi) in 2015. We mention three mistaken awareness of their publication in the book: 1) In scientific viewpoint: full of erroneousness; 2) In national relations: easy to cause misunderstanding and disunity; thereby 3) Popular readers receive misleading and dangerous knowledge.